

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày: 05 - 05 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyển

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Đông

Ông Phạm Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 4 và ngày 05 tháng 05 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Sinh năm: 1985, tại: Long An, Tên gọi khác: không, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 01/12; Nơi cư trú: ấp Ô, xã B, thị xã K, Long An; Tiền án, tiền sự: không; Cha: Nguyễn Văn Chín, sinh năm: 1949 (chết); Mẹ: Lê Thị Biên, sinh năm: 1945; Vợ: Phùng Thị Anh Đào; sinh năm: 1984; Con: Nguyễn Văn Bo, sinh năm: 2008; Con: Nguyễn Phùng Kim Ngọc, sinh năm: 2009; Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn X**, sinh năm: 1983, tại: Long An; Tên gọi khác: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Nơi cư trú: ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An; Tiền án, tiền sự: không; Cha: Nguyễn Văn Chín, sinh năm: 1949 (chết); Mẹ: Lê Thị Biên; sinh năm: 1945; Vợ: Huỳnh Thị Ngọc Lam, sinh năm: 1983; Con: Huỳnh Ngọc Hương, sinh năm: 2005; Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Bùi Thị Yến P**, sinh năm: 1988, tại: Long An; Tên gọi khác: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 11/12; Nơi cư trú: ấp 3, xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An; Tiền án, tiền sự: không; Cha: Bùi Văn Vui, sinh năm: 1954; Mẹ: Trần Thị Yến Châu, sinh năm: 1960; Chồng: Nguyễn Văn Sơn, sinh năm: 1978; Con: Võ Bảo Khang, sinh năm: 2012; Con: Nguyễn Hoàng Kim, sinh năm: 2019; Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Trần Thúy N**, sinh năm: 1983, tại: Tiền Giang, Tên gọi khác: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Nơi cư trú: số 217 Lý Thường Kiệt, phường 5, TP Mỹ Tho, Tiền Giang; Tiền án, tiền sự: không; Cha: Trần Văn Phước, sinh năm: 1959; Mẹ: Nguyễn Thị Châu, sinh năm: 1961; Chồng: Lê Thanh Huy, sinh năm: 1979; Con: Lê Ngọc Anh Thư, sinh năm: 2000; Con: Trần Nhật Minh, sinh năm: 2006; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác theo quyết định khởi tố bị can số 10/QĐ-ĐCSHC ngày 18/02/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An, tỉnh Long An.

5. Họ và tên: **Nguyễn Thị Mai H**, sinh năm: 1969, tại: Long An; Tên gọi khác: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Nơi cư trú: số 20/2 Võ Tấn Đồ, phường 4, TP Tân An, Long An; Tiền án, tiền sự: không; Cha: Mai Văn Cu (chết); Mẹ: Nguyễn Thị Mến, sinh năm: 1947; Chồng: Nguyễn Văn Trạng, sinh năm: 1969; Con: Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh năm: 1990; Con: Nguyễn Triệu P, sinh năm: 2001, Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên: **Phan Thị Lệ H**, sinh năm: 1968, tại: Long An, Tên gọi khác: không, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12; Nơi cư trú: số 13/12 Huỳnh Văn Nhứt, phường 3, TP Tân An, Long An; **Tiền án, tiền sự: không**; Cha: (không rõ họ tên); Mẹ: Phan Thị Tầm, sinh năm: 1948 (chết); Chồng: Võ Tấn Hải, sinh năm: 1977; Con: Phan Quốc Vinh, sinh năm: 2008; Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

7. Họ và tên: **Nguyễn Thị Nhật D**, sinh năm: 1980, tại: Long An; Tên gọi khác: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi cư trú: số 303/28/4/6 Huỳnh Châu Sỏ, phường 6, TP Tân An, Long An; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân bị cáo: Ngày 30/7/2018 bị cáo Công an TP Tân An, Long An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc trái phép; Cha: Nguyễn Đình Minh; sinh năm: 1958; Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Oanh, sinh năm:

1958; Chồng: Nguyễn Đức Lộc, sinh năm: 1973; Con: Nguyễn Đức Tài; sinh năm: 2002 bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Lê Thị Ánh T, sinh năm: 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: 249 ấp 4, xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, Long An
2. Chị Võ Thị Phương D, sinh năm: 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: 158 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Tân An.
3. Anh T, sinh năm: 1992 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Thái Vĩnh, xã Thái Trị, huyện Vĩnh Hưng, Long An.
4. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966 (vắng mặt)
Địa chỉ: số 353/17 Huỳnh Châu Sô, Phường 6, TP Tân An, Long An.
5. Ông Huỳnh Văn Ký, sinh năm 1957 (vắng mặt)
Địa chỉ: số 394, Quốc lộ 62, Phường 6, thành phố Tân An, Long An
6. Anh L, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
7. Anh Nguyễn Bảo D, sinh năm 1998 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 1, xã Mỹ P, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.
8. Chị Trương Thị T N, sinh năm 1974 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 1, xã Long Cáo, huyện Cần Đức, tỉnh Long An.
9. Ông Cao Văn H, sinh năm 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Hòa Thuận 1, xã Trường Bình, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
10. Bà Lê Hà T, sinh năm 1968 (vắng mặt)
Địa chỉ: 378/9B Quốc lộ 62, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
11. Bà Lê Thị H, sinh năm 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: số 304, Quốc lộ 62, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Người làm chứng:

12. Chị Phan Hồng Quế T (vắng mặt)

Người chứng kiến:

13. Ông Lê Quang C (vắng mặt)

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16h30' ngày 08/3/2021 lực lượng Công an phường 6, thành phố Tân An bắt quả tang Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yến P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lệ H và Nguyễn Thị Nhật D đang có hành vi đánh bạc trắng, thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh 06 lá (bài binh Ấn Độ) tại

nhà số 353/17 Huỳnh Châu Sô, phường 6, thành phố Tân An do bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1966 làm chủ. Tang vật thu giữ gồm: 10 (mười) bộ bài tây 52 lá; 06 xe mô tô biển số: 62H3- 1650; 62H3-5928; 62F4-6629; 63P1-147.17; 62B1-323.02; 93L1-211.16; 11 điện thoại di động các loại; Tiền thu giữ trên chiếu bạc 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm nghìn đồng); Tiền thu giữ trên người các đối tượng 92.470.000 đồng (chín mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra xác định vào khoảng 13 giờ 30 Pt ngày 08/6/2021 Nguyễn Thị P rủ Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yến P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lệ H và Nguyễn Thị Nhật D đến nhà của P tại số 353/17 Huỳnh Châu Sô, phường 6, thành phố Tân An để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh Ấn Độ cụ thể như sau: bị cáo Xả và Tất hùn tiền với nhau để làm đề làm cái và chia bài thành 06 tụ, mỗi tụ có 06 lá được phân chia thành 02 chi, mỗi chi 03 lá đếm nút nếu cả 02 chi số lớn hơn thì thắng hoặc chi cuối bằng nhau mà chi đầu số lớn hơn thì thắng, nếu thắng chi cuối thua chi đầu thì hòa nhau và ngược lại. Trong quá trình đánh bài nếu nhà cái thắng liên tiếp 03 - 04 ván thì đưa tiền xâu cho bà P 100.000 đồng. Các bị cáo sát phạt với nhau từ lúc 13h30' đến 16h30' cùng ngày thì lực Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Các bị cáo đem theo số tiền đánh bạc và thắng thua như sau:

1. Bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng 5.000.000 đồng để hùn vốn với bị cáo Nguyễn Văn X làm cái tham gia đánh bạc, Tất cho mỗi ván đặt cược với mỗi tụ bài từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, kết quả Tất thắng được 18.200.000 đồng thì bị bắt quả tang; bị tạm giữ số tiền 18.200.000 đồng trên chiếu bạc cùng số tiền 46.000.000 đồng trong người (có 5.000.000 đồng sử dụng đánh bạc) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

2. Bị cáo Nguyễn Văn X sử dụng 4.000.000 đồng để hùn vốn với bị cáo Tất làm cái tham gia đánh bạc, Xả phụ việc chung chi tiền thắng thua mỗi ván cho Tất; bị tạm giữ số tiền 32.600.000 đồng trong người (có 4.000.000 đồng sử dụng đánh bạc), 01 xe mô tô biển số 62H3-1650 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

3. Bị cáo Bùi Thị Yến P sử dụng 4.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, Phương tham gia đánh bạc 15 ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng - 500.000 đồng, kết quả thua hết 4.000.000 đồng thì bị bắt quả tang; bị tạm giữ 01 xe mô tô biển số 62B1-323.02 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

4. Bị cáo Trần Thúy N sử dụng 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, Ngọc tham gia đánh bạc 09 ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng, kết quả Ngọc thua hết 600.000 đồng thì bị bắt quả tang; bị tạm giữ số tiền 400.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

5. Bị cáo Nguyễn Thị Mai H sử dụng 420.000 đồng để tham gia đánh bạc, Mai Hoa tham gia đánh bạc khoảng 05 - 06 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng – 500.000 đồng, kết quả Mai Hoa thua hết 150.000 đồng thì bị bắt quả tang; bị tạm giữ số tiền 270.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

6. Bị cáo Phan Thị Lệ H sử dụng 200.000 đồng hùn với 200.000 đồng của Nguyễn Thị Nhật D để tham gia đánh bạc, Lệ Hoa tham gia đánh bạc 13 ván, mỗi ván đặt cược 100.000 đồng, kết quả thua hết. Khi bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 200.000 đồng cùng với số tiền 2.900.000 đồng để trong người, 01 xe mô tô biển số 62H3-5928 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

7. Bị cáo Nguyễn Thị Nhật D sử dụng 200.000 đồng hùn với 200.000 đồng của bị cáo Phan Thị Lệ H để tham gia đánh bạc, Duyên giao cho Lệ Hoa trực tiếp đánh bạc, bị tạm giữ 01 xe mô tô biển số 62F4-6629 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Ngoài ra trong lúc bắt quả tang Cơ quan điều tra còn thu giữ tài sản, đồ vật của những người tham gia đánh bạc nhưng đã nghỉ trước khi bị bắt quả tang gồm:

1. Lê Thị Ánh T, sinh năm: 1982, ngụ: 249 ấp 4, xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, Long An sử dụng 400.000 đồng để tham gia đánh bạc, T tham gia đánh bạc khoảng 05 - 06 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng - 500.000 đồng, kết quả T thua hết; bị tạm giữ số tiền 10.100.000 đồng trong người (1.100.000 đồng của T và 9.000.000 đồng của Bùi Thị Yến P gởi) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

2. Võ Thị Phương D, sinh năm: 1976, ngụ: 158 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Tân An sử dụng 1.600.000 đồng để tham gia đánh bạc, D đặt ké vào tụ của người phụ nữ tên Bé nhiều ván, mỗi ván 100.000 đồng, kết quả thua hết; bị tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

3. T, sinh năm: 1992, ngụ: ấp Thái Vĩnh, xã Thái Trị, huyện Vĩnh Hưng, Long An sử dụng 400.000 đồng để tham gia đánh bạc, Tính tham gia đánh bạc 03 ván ké vào tụ của người phụ nữ tên Hoa, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng - 200.000 đồng, kết quả thua hết; giao nộp số tiền 400.000đ trong người sau khi bắt quả tang, 01 xe mô tô biển số 63P1-147.17 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

4. Nguyễn Thị P, sinh năm 1966, địa chỉ: số 353/17 Huỳnh Châu Sở, Phường 6, TP Tân An, Long An giao nộp số tiền 150.000 đồng do bị cáo Tất đưa cho chủ nhà trong khi đánh bạc.

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ qua điều tra xác minh không liên quan đến vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại cho các chủ sở hữu, cụ thể như sau:

Trao trả số tiền 41.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung cho Nguyễn Văn T.

Trao trả 01 xe mô tô loại Wave (Trung Quốc) màu bạc, biển số 62H3-1650 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen cho Nguyễn Văn X.

Trao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung cho Bùi Thị Yến P.

Trao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung cho Trần Thúy N.

Trao trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho Nguyễn Thị Mai H.

Trao trả 01 xe mô tô loại Dream màu nâu, biển số 62H3-5928 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo cho Phan Thị Lệ H.

Trao trả 01 xe mô tô loại Dream (Trung Quốc) màu nâu, biển số 62F4-6629 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung cho Nguyễn Thị Nhật D.

Trao trả số tiền 400.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu đỏ đen, biển số 63P1-147.17 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung cho đối tượng T.

Trao trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia cho đối tượng Võ Thị Phương D.

Trao trả số tiền 1.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cho đối tượng Lê Thị Ánh T.

Trao trả số tiền 2.170.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone cho người làm chứng Phan Hồng Quế Trân, sinh năm 1987, HKTT: 394 Quốc lộ 62, Phường 6, TP Tân An, Long An.

Trao trả 01 xe mô tô loại Airblade màu đỏ trắng, biển số 62B1-323.02 cho chủ sở hữu Lê Hà Hằng, sinh năm 1976, HKTT: số 304 Quốc lộ 62, phường 6, TP Tân An, Long An.

Trao trả 01 xe mô tô biển số 93L1-211.16 cho chủ sở hữu Huỳnh Văn Kỳ, sinh năm 1957, HKTT: số 394 Quốc lộ 62, phường 6, TP Tân An, Long An.

Đồ vật, tài liệu còn lại Cơ quan điều tra công an thành phố Tân An chuyển chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An để chờ xử lý gồm:

10 (mười) bộ bài tây 52 lá; Tiền sử dụng để đánh bạc: 28.070.000 đồng (hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), gồm: 18.200.000 đồng tiền thu giữ trên chiếu bạc, 5.000.000 đồng của bị cáo Tất, 4.000.000 đồng của bị cáo Xã, 400.000 đồng của bị cáo Ngọc, 270.000 đồng của bị cáo Mai Hoa và 200.000 đồng của bị cáo Lê Hoa và bị cáo Duyên; Tiền thu lợi bất chính: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị P giao nộp; Số tiền không sử dụng đánh bạc của các bị cáo: 40.500.000 đồng (bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng), cụ thể: 28.600.000 đồng của Nguyễn Văn X, 9.000.000 đồng của Bùi Thị Yến P, 2.900.000 đồng của Phan Thị Lệ H).

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSTA-HS ngày 16/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yến P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lệ H và Nguyễn Thị Nhật D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; **điểm i, s khoản 1 Điều 51**, Điều 50, **Điều 58, Điều 17**, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
2. Bị cáo Nguyễn Văn X từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
3. Bị cáo Bùi Thị Yến P từ 06 tháng đến 09 tháng tù
4. Bị cáo Trần Thúy N từ 06 tháng đến 09 tháng tù
5. Bị cáo Nguyễn Thị Mai H từ 06 tháng đến 09 tháng tù
6. Bị cáo Phan Thị Lệ H từ 06 tháng đến 09 tháng tù
7. Bị cáo Nguyễn Thị Nhật D từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung các bị cáo từ 10 đến 20.000.000đ

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 10 (mười) bộ bài tây 52 lá.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc, tiền thu lợi bất chính của các bị cáo trong việc tổ chức đánh bạc là 28.070.000 đồng (hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), ý.

Đối với số tiền không sử dụng đánh bạc của các bị cáo: 40.500.000 đồng (bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng), cụ thể: 28.600.000 đồng của Nguyễn Văn X, 9.000.000 đồng của Bùi Thị Yến P, 2.900.000 đồng của Phan Thị Lệ H) tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng, các bị cáo biết lỗi và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với nội D bản cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ động cơ tư lợi, vào khoảng 13 giờ 30 Pt đến 16 giờ 30 Pt ngày 08/6/2021, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yến P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lệ H và Nguyễn Thị Nhật D đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh 06 lá (bài binh Ấn Độ) thắng thua bằng tiền tại nhà của bà Nguyễn Thị P, địa chỉ: số 353/17 Huỳnh Châu Sỏ, phường 6, TP Tân An, Long An. Tiền trên chiếu bạc là 18.200.000 đồng, tiền trên người các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.870.000 đồng, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc: 28.070.000 đồng (Hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố các bị cáo theo bản Cáo trạng số 18/CT-VKSTA-HS ngày 21/02/2022 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Hành vi trái pháp luật do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ việc xem thường pháp luật, vì động cơ tư lợi, sát phạt nhau, ăn thua bằng tiền nên thúc đẩy và đưa các bị cáo vào đường phạm tội đánh bạc, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp tài sản Việc quy định các tội này nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Các bị cáo biết và pháp luật buộc các bị cáo phải biết Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào, nhưng các bị cáo vì động cơ tư lợi vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó hành vi trái pháp luật của các bị cáo cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X có vai trò chính trong vụ án này nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Các bị cáo Bùi Thị Yến P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lê Hoa và

Nguyễn Nhật Duyên cùng tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau. Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với các bị cáo, trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần. Xét thấy đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yến P, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lê Hoa, Nguyễn Thị Nhật D có nhân thân tốt có 2 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Xét thấy đối với bị cáo Trần Thúy N có nhân thân xấu. Trong thời gian bị cáo tại ngoại bị cáo tiếp tục phạm tội đánh bạc. Ngày 07/02/2022 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tân An, tỉnh Long An khởi tố bị cáo và bắt tạm giam, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo này khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục răn đe các bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Lê Thị Ánh T, Võ Thị Phương D và T có hành vi đánh bạc nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng (dưới 5.000.000 đồng), quá trình điều tra không chứng minh được có tham gia ván bài mà tổng số tiền trên chiếu bạc đến 5.000.000đ, đồng thời bản thân của T, D và T tính chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Công an thành phố Tân An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Thị P là chủ nhà có hành vi tổ chức đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng của tội tổ chức đánh bạc quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự, không có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, tại thời điểm các bị cáo bị bắt quả tang, bà P không có ở nhà, nên Công an thành phố Tân An đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Tân An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với đối tượng tên Bé, do không rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tân An tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 10 (mười) bộ bài tây 52 lá.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc, tiền thu lợi bất chính của các bị cáo trong việc tổ chức đánh bạc là 28.070.000 đồng (hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), gồm: 18.200.000 đồng tiền thu giữ trên chiếu bạc, 5.000.000 đồng của bị cáo Tất, 4.000.000 đồng của bị cáo Xã, 400.000 đồng của bị cáo Ngọc, 270.000 đồng của bị cáo Mai Hoa và 200.000 đồng của bị cáo Lệ Hoa và bị cáo Duyên; Tiền thu lợi bất chính: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị P đồng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An đang quản lý.

Đối với Số tiền không sử dụng đánh bạc của các bị cáo: 40.500.000 đồng (bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng), cụ thể: 28.600.000 đồng của Nguyễn Văn X, 9.000.000 đồng của Bùi Thị Yến P, 2.900.000 đồng của Phan Thị Lệ H) tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yến P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lệ H và Nguyễn Thị Nhật D** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.1 Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2 Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn X** 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.3 Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Yến P** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.4 Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Mai H** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.5 Xử phạt bị cáo **Phan Thị Lệ Hoa** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.6 Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Nhật D** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X** cho **UBND** xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An; bị cáo **Bùi Thị Yên P** cho **UBND** xã Tân Lập, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An, bị cáo **Nguyễn Thị Mai H** cho **UBND** phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An, bị cáo **Phan Thị Lệ H** cho **UBND** phường 3, thành phố Tân An, Long An, **Nguyễn Thị Nhật D**; cho **UBND** phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự năm 2015 được (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Trần Thúy N** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

6. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung các bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yên P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lệ H và Nguyễn Thị Nhật D** mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

7. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 10 (mười) bộ bài tây 52 lá.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 28.070.000 đồng (hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), gồm: 18.200.000 đồng tiền thu giữ trên chiếu bạc, 5.000.000 đồng của bị cáo **Tất**, 4.000.000 đồng của bị cáo **Xã**, 400.000 đồng của bị cáo **Ngọc**, 270.000 đồng của bị cáo **Mai Hoa** và 200.000 đồng của bị cáo **Lệ Hoa** và bị cáo **Duyên**; Tiền thu lợi bất chính: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) của bà **Nguyễn Thị P**.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với số tiền không sử dụng đánh bạc của các bị cáo: 40.500.000 đồng (bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng), cụ thể: 28.600.000 đồng của **Nguyễn Văn X**, 9.000.000 đồng của **Bùi Thị Yên P**, 2.900.000 đồng của **Phan Thị Lệ H**).

(Vật chứng hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tân An và chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An và biên lai thu tiền số 0000364 ngày 21/02/2022 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An).

8. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn X, Bùi Thị Yên P, Trần Thúy N, Nguyễn Thị Mai H, Phan Thị Lệ H và Nguyễn Thị Nhật D** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

9. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan tới quyền lợi và nghĩa vụ của mình

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND Phường, xã (nơi bị cáo cư trú); (07)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Các bị cáo; (07)
- Người liên quan; (01)
- Bộ phận THA hình sự; (35)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Tuyến